

Số: 225 /QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 03 tháng 02 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Công nghệ cao

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 18 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 02 năm 2025;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật
ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Công nghệ cao ngày 10 tháng 12 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 80/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính
phủ về tổ chức thi hành văn bản quy phạm pháp luật;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số
12/TTr-BKHCN ngày 19 tháng 01 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch triển khai thi hành
Luật Công nghệ cao số 133/2025/QH15.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc
Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố và các cơ quan, tổ chức liên
quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Quốc hội;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý, Thư ký TTg
và các PTTg, TGD Công TTĐT, các Vụ, Cục;
- Lưu: VT, KGVX (2).

56

KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG

Nguyễn Chí Dũng



THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾ HOẠCH

Triển khai thi hành Luật Công nghệ cao

(Kèm theo Quyết định số 225 /QĐ-TTg

ngày 03 tháng 02 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ)

Luật Công nghệ cao số 133/2025/QH15 được Quốc hội Khóa XV thông qua tại Kỳ họp thứ 10 ngày 10 tháng 12 năm 2025, có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2026. Để triển khai thi hành Luật Công nghệ cao kịp thời, thống nhất và hiệu quả, Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai Luật Công nghệ cao (sau đây gọi là Luật) với các nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Xác định cụ thể, đầy đủ, toàn diện các công việc, nhiệm vụ và trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan trong việc triển khai thi hành Luật, bảo đảm kịp thời, thống nhất và hiệu quả, tránh lãng phí nguồn lực.
- Phân công nhiệm vụ cơ quan chủ trì và cơ quan phối hợp trong việc thực hiện các hoạt động triển khai thi hành Luật theo quan điểm “06 rõ: rõ người, rõ việc, rõ thẩm quyền, rõ trách nhiệm, rõ thời gian, rõ kết quả”.
- Nâng cao nhận thức và trách nhiệm của bộ, ngành và địa phương tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc triển khai thi hành Luật, tạo sự thống nhất trong nhận thức và hành động, góp phần đưa các điểm mới, tinh thần và mục tiêu của Luật sớm đi vào cuộc sống, phát huy hiệu quả trong thực tiễn.

2. Yêu cầu

- Bảo đảm sự thống nhất trong chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; sự phối hợp chặt chẽ, thường xuyên, hiệu quả giữa các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố và các cơ quan, tổ chức, đơn vị liên quan trong việc triển khai thi hành Luật.
- Nội dung công việc phải bảo đảm tính khả thi, phù hợp với thực tiễn, gắn với triển khai thực hiện các nhiệm vụ và các văn bản có liên quan chặt chẽ đến Luật, gắn với trách nhiệm, vai trò của cơ quan, đơn vị được phân công chủ trì, cơ quan phối hợp các cơ quan, tổ chức liên quan trong hoạt động triển khai thi hành Luật.
- Người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị được giao nhiệm vụ chịu trách nhiệm toàn diện và chủ động triển khai thực hiện Kế hoạch, thực hiện trách nhiệm giải trình về tiến độ, kết quả thực hiện và việc sử dụng nguồn ngân sách theo quy định, bảo đảm tiến độ, chất lượng, hiệu quả, tiết kiệm, tránh lãng phí.

d) Thường xuyên hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức triển khai thi hành Luật.

II. NỘI DUNG

1. Xây dựng văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật

- Việc xây dựng, ban hành các văn bản quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Công nghệ cao thực hiện theo quy định tại Quyết định số 2835/QĐ-TTg ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Danh mục và phân công cơ quan chủ trì soạn thảo văn bản hướng dẫn các luật, nghị quyết được Quốc hội khóa XV thông qua tại Kỳ họp thứ 10.

- Sản phẩm: Nghị định của Chính phủ, Quyết định của Thủ tướng Chính phủ, Thông tư của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ.

2. Phổ biến, giáo dục pháp luật, pháp điển hệ thống quy phạm pháp luật, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật

- Phổ biến, giáo dục về nội dung của Luật thực hiện theo quy định của pháp luật về phổ biến, giáo dục pháp luật.

- Pháp điển hệ thống quy phạm pháp luật, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật thực hiện theo quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các quy định khác của Chính phủ.

3. Tổ chức quán triệt, truyền thông, phổ biến Luật và các văn bản quy định chi tiết thi hành.

a) Ở Trung ương

- Cơ quan chủ trì: Bộ Khoa học và Công nghệ

- Cơ quan phối hợp: Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2026 và các năm tiếp theo.

- Sản phẩm: Hội nghị, tọa đàm, tài liệu phổ biến, tài liệu truyền thông.

b) Ở địa phương

- Cơ quan chủ trì: Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố.

- Cơ quan phối hợp: Các ban, ngành, cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2026 và các năm tiếp theo.

- Sản phẩm: Hội nghị, tọa đàm, tài liệu phổ biến, tài liệu truyền thông, các bài đăng trên báo, tạp chí, phóng sự...

4. Kiểm tra, giám sát, đôn đốc, theo dõi việc thi hành Luật Công nghệ cao

- Cơ quan chủ trì: Bộ Khoa học và Công nghệ.

- Cơ quan phối hợp: Các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố và các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

- Sản phẩm: Báo cáo kết quả kiểm tra, đánh giá thi hành Luật.

5. Biên soạn tài liệu, hướng dẫn áp dụng, tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, tiếp nhận và xử lý kiến nghị (nếu có).

- Cơ quan chủ trì: Bộ Khoa học và Công nghệ, các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Thời gian thực hiện: thường xuyên.

- Sản phẩm: Hội nghị tập huấn, tọa đàm, tài liệu hướng dẫn.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch này được bố trí từ ngân sách nhà nước và các nguồn khác theo quy định của pháp luật. Cơ quan được phân công chủ trì thực hiện các nội dung, nhiệm vụ cụ thể quy định trong Kế hoạch này có trách nhiệm chủ động sắp xếp, bố trí kinh phí trong nguồn ngân sách được giao và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn có liên quan để thực hiện.

2. Đối với các nhiệm vụ triển khai trong năm 2026, các bộ, cơ quan, đơn vị, địa phương chủ động bố trí trong nguồn ngân sách nhà nước được giao năm 2026 để triển khai thực hiện.

3. Các cơ quan được phân công chủ trì thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch này có trách nhiệm lập kế hoạch, dự toán, quyết toán, quản lý sử dụng và báo cáo cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và pháp luật có liên quan.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc các bộ, ngành, địa phương triển khai thực hiện và báo cáo Thủ tướng Chính phủ việc thực hiện Kế hoạch này.

2. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố gửi kết quả triển khai thực hiện các nhiệm vụ được phân công trong Kế hoạch về Bộ Khoa học và Công nghệ để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

3. Trong quá trình thực hiện Kế hoạch này, nếu có khó khăn vướng mắc, đề nghị các bộ, ngành, địa phương kịp thời phản ánh về Bộ Khoa học và Công nghệ để tổng hợp, hướng dẫn, giải quyết theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định./.